

Bản án số: 232/2017/HSST
Ngày: 24.8.2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Hoàng Lan Chi**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

2. Bà Nguyễn Bích Diệp

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thanh Tú** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Bà Phạm Thị Lan Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 24.8.2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 307/2017/HSST ngày 09.8.2017 đối với bị cáo:

Đỗ Trọng A - Sinh năm: 1978. ĐKNKTT: Số 4 ngõ C, phường M, quận H, Hà Nội. Nơi ở: Lang thang. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 2/12. Con ông: Đỗ Xuân H. Con bà: Trần Thị L. Danh chỉ bản số: 270 lập ngày 21/4/2017 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Có 03 Tiền án: + Ngày 05/12/1996, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản: Không xác định – Đã xóa án).

+ Ngày 06/01/1998, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 14 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Trị giá tài sản: 13.500.000đồng. Xác minh thi hành án Thanh Trì và Hai Bà Trưng: Không có trong sổ sách – Đã xóa án).

+ Ngày 25/6/1999 Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản: 200.000đồng – Đã xóa án).

Có 03 tiền sự: Từ năm 1994 đến năm 2001 đã 03 lần bị xử lý hành chính về các hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu).

Bị bắt tạm giữ ngày: 19/4/2017.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30' ngày 19/4/2017, Đỗ Trọng A nhận được điện thoại của Vũ Xuân T (bạn quen biết ngoài xã hội) từ số điện thoại 01255040572 gọi đến số điện thoại 01689283240 của Trọng A hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy và thỏa thuận địa điểm giao ma túy tại khu vực đầu ngõ 191 phố M, Hà Nội. Trọng A đồng ý, sau đó Trọng A đi đến khu vực đầu ngõ G, phố M, Hà Nội mua 02 gói ma túy của một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, địa chỉ) với giá 150.000 đồng. Khoảng 11h cùng ngày, sau khi mua được ma túy, Trọng A đem đến khu vực ngõ 191 phố M, Hà Nội để bán cho T. Khi Trọng A vừa giao ma túy và nhận 200.000 đồng tiền bán ma túy từ T thì bị tổ công tác Công an phường P kiểm tra hành chính, bắt quả tang, thu giữ gói ma túy ở tay trái của T và niêm phong tang vật, đưa các đối tượng về trụ sở Công an phường M làm rõ sự việc. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của Trọng A 01 điện thoại di động Mobiiistar và số tiền 200.000 đồng bán ma túy cho T, thu giữ của T 01 điện thoại di động Nokia.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Đỗ Trọng A và Vũ Xuân T.

Tại bản kết luận giám định số 4254/KLGĐ-PC54 ngày 13/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu vàng đều là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng: 0,061 gam.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Trọng A khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, Đỗ Trọng A còn khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang này, khoảng 10h ngày 17/4/2017, Đỗ Trọng A nhận được điện thoại của Vũ Xuân T gọi đến điện thoại di động số 01689283240 của Trọng A hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy và thỏa thuận địa điểm giao ma túy tại khu vực đầu ngõ 191 phố M, Hà Nội. Trọng A đồng ý, sau đó Trọng A đi đến khu vực đầu ngõ G, phố M, Hà Nội mua 01 gói ma túy của một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, địa chỉ) với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Trọng A đem đến khu vực ngõ 191 phố M, Hà Nội để bán cho T với giá 200.000 đồng, Trọng A hưởng lợi 50.000 đồng.

Đối với người đàn ông tên H bán ma túy cho Trọng A vào các ngày 17/4/2017 và 19/4/2017, Trọng A không biết nhân thân, lai lịch của H. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Trọng A đến địa điểm Trọng A khai mua ma túy tại khu vực đầu ngõ G, phố M, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông tên H bán ma túy, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với Vũ Xuân T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/4/2017 và Tàng trữ trái phép 0,061 gam Heroine ngày 19/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 197/QĐ-XPHC

ngày 13/7/2017 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, mức phạt 1.500.000 đồng theo điểm b khoản 2 Điều 121 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Đối với chiếc điện thoại di động Mobiistar thu giữ của Trọng A là của Trọng A đã dùng để giao dịch mua bán ma túy. Số tiền 200.000 đồng là tiền của T mua ma túy trả cho Trọng A. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia thu giữ của T là của T đã dùng để liên lạc mua ma túy của Trọng A.

Tại bản Cáo trạng số 236/CT/VKS-HS ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội đã truy tố Đỗ Trọng A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ quan điểm truy tố với Đỗ Trọng A như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 7 năm đến 8 năm tù giam, phạt tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ 0,061 gam Heroine. Truy thu số tiền 50.000 đồng tiền thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy ngày 17/4/2017 để sung công quỹ Nhà nước. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Mobiistas của bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 200.000 đồng đã bán ma túy cho T. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia của T đã dùng để liên lạc mua ma túy của Trọng A.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là Heroine có trọng lượng 0,061 gam cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đỗ Trọng A phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác.

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 03 tiền án năm 1996, năm 1998, năm 1999 về tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đều đã xóa). Có 03 tiền sự từ năm 1994 đến năm 2001 đã 03 lần bị xử lý hành chính về các hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu). Chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục cũng như áp dụng chính sách hình sự của Nhà nước đối với loại tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, song bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

Bị cáo Đỗ Trọng A đã hai lần bán ma túy cho Vũ Xuân T, cụ thể: Ngày 17/4/2017, bị cáo đã bán 01 gói ma túy cho Vũ Xuân T với giá 200.000 đồng tại khu vực đầu ngõ 191 phố M, Hà Nội, hưởng lãi 50.000 đồng. Ngày 19/4/2017 bị cáo đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy 0,061 gam Heroine cho Vũ Xuân T. Bị cáo phạm tội nhiều lần và rất nghiêm trọng nên phải chịu hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn nhận tội, lượng ma túy bị cáo mua bán không nhiều do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp và nơi ở ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về số tiền thu lời bất chính: Truy thu số tiền 50.000 đồng tiền thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy ngày 17/4/2017 để sung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- + Tịch thu tiêu huỷ 02 gói Heroine có trọng lượng là 0,061 gam.
- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Mobiistar của bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 200.000 đồng đã bán ma túy cho T.
- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia của T đã dùng để liên lạc mua ma túy của Trọng A.

Đối với người đàn ông tên H bán ma túy cho Trọng A vào các ngày 17/4/2017 và 19/4/2017, Trọng A không biết nhân thân, lai lịch của H. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Trọng A đến địa điểm Trọng A khai mua ma túy tại khu vực đầu ngõ G, phố M, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông tên H bán ma túy, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Vũ Xuân T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/4/2017 và Tàng trữ trái phép 0,061 gam Heroine ngày 19/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 197/QĐ-XPHC ngày 13/7/2017, mức phạt 1.500.000 đồng theo điểm b khoản 2 Điều 121 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Trọng A** phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Xử phạt: **Đỗ Trọng A : 7 (bảy) năm** tù giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 19.4.2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về số tiền thu lời bất chính: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự: Truy thu số tiền 50.000 đồng tiền thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy ngày 17/4/2017 để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 gói Heroine có trọng lượng là 0,061 gam (Một bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Vũ Xuân T và Giám định viên).

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Mobiistas, có số Imei: 352242020280774 đã qua sử dụng, không rõ chất lượng; 01 điện thoại di động Nokia 1110i màu đen trắng có số Imei: 353260/01/380457/3 đã qua sử dụng, không rõ chất lượng và số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 07.8.2017, tang vật số 293/17 và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1049415 lập ngày 26.7.2017 tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần II Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Đỗ Trọng A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND phường M, Q.HBT, Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Lan Chi